TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HSST
Ngày: 06 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn,

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Đức Việt - Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Quảng Ninh;

2. Ông Đỗ Cao Thế - Hưu trí xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/HSST, ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXX-ST, ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với: Bị cáo Võ Sơn L, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2005 tại T, Q, Quảng Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không nghề; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ S và bà Lê Thị Ngọc D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang thi hành án trong một vụ án khác từ ngày 19 tháng 01 năm 2023 tại Trại giam B, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

Bị hại: Bà Võ Thị V, sinh năm 1958, nghề nghiệp: Hưu trí, địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ S, sinh năm 1973; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 07/12/2022, Võ Sơn L đi bộ sang nhà bà Võ Thị V (sinh năm 1958) ở phía sau nhà L, thấy cửa chính của ngôi nhà khép lại, L vào mở cửa chính đi vào trong nhà, vào hai phòng ngủ ở tầng một và mở cửa tủ quần áo ở hai phòng đó, lục tìm đồ đạc trong tủ nhưng không thấy có tài sản gì có giá trị để lấy trộm. L tiếp tục đi lên tầng hai của ngôi nhà, đến tủ thờ mở cửa phía bên trái

(theo hướng nhìn từ ngoài vào) của tủ thờ nhưng không được vì cửa tủ bị khóa, nên đi xuống gian bếp ở tầng một, lấy 02 (hai) cái kéo ở giá để bát đũa rồi đi lên lại chỗ tủ thờ. L dùng 02 (hai) cái kéo cạy tấm ván ở phía sau tủ thờ làm phía trên của tấm ván đó bật ra, L nhìn thấy bên trong tủ, ở ngăn phía trên có 01 (một) túi xách màu đen, L lấy cái túi xách để xuống sàn nhà và mở ra thì thấy bên trong túi xách có 01 (một) cọc tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền 20 USD, 01 (một) tờ tiền 1 USD, 01 (một) tờ tiền 1000 Riel Campuchia và 01 (một) tờ tiền 500 Riel Campuchia. L rút một xấp tiền trong cọc tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), đồng thời lấy tờ tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và 04 (bốn) tờ tiền ngoại tệ bỏ vào túi quần, sau đó L để số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) còn lại vào trong túi xách và để túi xách vào lại chỗ cũ ở trong tủ thờ, L đóng cửa tủ thờ lại và đi về nhà. Khi về đến nhà, L kiểm tra lại số tiền vừa lấy trộm được là 51 (năm mươi mốt) tờ loại 50.000 đồng. L đã sử dụng hết số tiền 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền lấy trộm được nói trên vào mục đích cá nhân, số tiền còn lại đã được Cơ quan Công an thu giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 43/KL-KTHS ngày 11/01/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

"- 10 (mười) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), ký hiệu từ A1 đến A10 là tiền thật.

- Không tiến hành giám định đối với các tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 20 USD (TWENTY DOLLARS), 01 USD (ONE DOLLAR) và các tờ tiền Riel Campuchia mệnh giá 1000 KHR, 500 KHR, ký hiệu từ A11 đến A14 do không có mẫu so sánh."

Tại bản Kết luận giám định số 1517/KL-KTHS ngày 09/3/2023, Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

"- 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 20 USD có mã số hiệu MB13917619J là tờ tiền thật.

- 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 1 USD có mã số hiệu B28104504A là tờ tiền thật.

- 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 1000 Riels có mã số hiệu 5313637 là tờ tiền thật.

- 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 500 Riels có mã số hiệu 9549400 là tờ tiền thật".

Ngày 06/4/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Quảng Bình đã có công văn số 249/QUB-THNS trả lời về tỷ giá đô la Mỹ (USD) và Riel Campuchia (KHR) quy đổi ra Việt Nam đồng (VND) vào ngày 07/12/2022 như sau:

- Tỷ giá đồng USD (Đô la Mỹ): 1 Đô la Mỹ = 23.660 Việt Nam đồng (Hai mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi đồng Việt Nam).

- Tỷ giá đồng KHR (Riel Campuchia): 1 Riel Campuchia = 5,8 Việt Nam đồng (Năm phẩy tám đồng Việt Nam).

Về vật chứng: Ngày 20/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-CSĐT trả lại đồ vật bị tạm giữ cho chủ sở hữu là bà Võ Thị V bao gồm: 10 (mười) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 20 USD (Hai mươi đô la Mỹ); 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 1 USD (Một đô la Mỹ); 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 1000 KHR (Một nghìn Riel Campuchia); 01 (một) tờ tiền Campuchia mệnh giá 500 KHR (Năm trăm Riel Campuchia); 01 (một) cái kéo dài 23cm, tay kéo dài 10cm bằng nhựa màu hồng, lưỡi kéo dài 13cm bằng kim loại màu xám, kéo đã qua sử dụng; 01 (một) cái kéo dài 18cm, tay kéo dài 05cm bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 13cm bằng kim loại màu xám, kéo đã qua sử dụng.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS, ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Võ Sơn Lâm về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 104 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Sơn L từ 06 đến 09 tháng tù và tổng hợp hình phạt chung của hai bản án.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 20/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản trên cho bà Võ Thị Vương là chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, lời luận tội và mức án như đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Bị cáo Võ Sơn L đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở, thiếu

quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Võ Thị V số tiền 3.155.560 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Võ Sơn L thực hiện việc chiếm đoạt tài sản với lỗi cố ý, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây lo lắng, hoang mang cho nhân dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tương ứng với tính chất vụ án, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 11 tháng 25 ngày, HĐXX cần áp dụng Điều 90, 91 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 08 tháng 12 năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù chưa chấp hành hình phạt, ngày 07 tháng 12 năm 2022 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà V, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm, chấp nhận mức hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện là hoàn toàn phù hợp.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 104 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai bản án.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bà Võ Thị V không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: Ngày 20/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ số tiền và vật chứng cho bà Võ Thị V là chủ sở hữu là hoàn toàn phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6]. Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Sơn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 56, Điều 90, 91, Điều 101, Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Sơn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Võ Sơn L 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi thành án (ngày 19 tháng 01 năm 2023).

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Không xem xét.

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Sơn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn